|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **HUYỆN LƯƠNG TÀI**  Số: /2023/QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Lương Tài, ngày tháng năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức**

**của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Lương Tài**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;*

*Căn cứ Quyết định số 545/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;*

*Căn cứ Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Bắc Ninh;*

*Xét đề nghị tại Tờ trình số 17/TTr-NV ngày 17/01/2023 của Phòng Nội vụ, Báo cáo thẩm định số 66/BC-PTP ngày 25/11/2022 của Phòng Tư pháp huyện.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Lương Tài.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 2550/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của UBND huyện Lương Tài về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Lương Tài.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Nội vụ, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ Quyết định thi hành./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và PTNT;  - TT HU; TT HĐND huyện;  - CT và các PCT UBND huyện;  - Cổng Thông tin điện tử huyện;  - Lưu: VT. | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Phạm Thanh Hải** |

|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **HUYỆN LƯƠNG TÀI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức**

**của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Lương Tài**

*(Kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023*

*của UBND huyện Lương Tài)*

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương về: Nông nghiệp; lâm nghiệp; thuỷ lợi; thuỷ sản; phòng, chống thiên tai; chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thuỷ sản; phát triển nông thôn; phát triển kinh tế hộ; kinh tế trang trại nông thôn; kinh tế hợp tác xã nông, nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề ở nông thôn và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự uỷ quyền của UBND huyện và theo quy định của pháp luật, bảo đảm sự thống nhất quản lý của ngành, lĩnh vực công tác ở địa phương.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý của UBND huyện theo quy định pháp luật; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Trình UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện:

a) Trình UBND huyện: Dự thảo quyết định; quy hoạch, kế hoạch phát triển trung hạn và hàng năm; chương trình khuyến khích phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản, thuỷ lợi, phát triển nông thôn, phòng, chống thiên tai; chất lượng, an toàn thực phẩm; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao; dự thảo văn bản quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện;

b) Trình Chủ tịch UBND huyện dự thảo các văn bản về lĩnh vực chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND huyện.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, các quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý được giao; theo dõi thi hành pháp luật.

3. Tổ chức thực hiện công tác phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp; công tác phòng, chống thiên tai, sâu bệnh, dịch bệnh trên địa bàn.

4. Phối hợp tổ chức bảo vệ đê điều, các công trình thuỷ lợi vừa và nhỏ; công trình nuôi trồng thuỷ sản; công trình cấp, thoát nước nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai; quản lý mạng lưới thuỷ nông trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

5. Đầu mối phối hợp tổ chức và hướng dẫn thực hiện nội dung liên quan đến phát triển nông thôn; tổng hợp tình hình, báo cáo UBND huyện việc xây dựng và phát triển nông thôn trên địa bàn huyện về các lĩnh vực: Phát triển kinh tế hộ, trang trại, kinh tế hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp; phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn; khai thác và sử dụng nước sạch nông thôn; chế biến nông sản, lâm sản, thuỷ sản; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác định canh, di dân tái định cư trong nông nghiệp, nông thôn.

6. Tổ chức hoạt động thống kê phục vụ yêu cầu quản lý theo quy định; thống kê diễn biến đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, mặt nước nuôi trồng thuỷ sản; tổ chức thực hiện các biện pháp canh tác phù hợp để khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên đất, nước cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thuỷ sản.

7. Quản lý về chất lượng, vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

8. Quản lý các hoạt động dịch vụ phục vụ phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản; vật tư nông, lâm nghiệp, phân bón và thức ăn chăn nuôi, nuôi trồng thuỷ sản trên địa bàn huyện.

9. Quản lý về công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư và các dự án phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản, thuỷ lợi và phát triển nông thôn trên địa bàn huyện theo quy định.

10. Giúp UBND huyện thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của cơ quan chuyên môn theo quy định của pháp luật và theo phân công của UBND huyện.

11. Giúp UBND huyện quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và tổ chức phi Chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc các lĩnh vực quản lý của Phòng theo quy định của pháp luật.

12. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực quản lý của phòng cho công chức cấp xã về nông nghiệp và phát triển nông thôn.

13. Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản, thuỷ lợi và phát triển nông thôn đối với các tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn quản lý; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của UBND huyện.

14. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Phòng.

15. Thực hiện nhiệm vụ thường trực về công tác phòng chống lụt, bão, thiên tai; xây dựng nông thôn mới; phòng, chống dịch bệnh trong nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn huyện.

16. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao về các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản, thuỷ lợi và phát triển nông thôn theo quy định của UBND huyện và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

17. Quản lý công chức thuộc phạm vi quản lý của Phòng theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của UBND huyện.

18. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao hoặc theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Tổ chức bộ máy và biên chế công chức**

1. Tổ chức bộ máy

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gồm có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

a) Trưởng phòng là Ủy viên UBND huyện do HĐND huyện bầu, do Chủ tịch UBND huyện bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên UBND huyện theo Quy chế làm việc và phân công của UBND huyện;

b) Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của phòng;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, biệt phái, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch UBND huyện quyết định theo quy định. Riêng bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Trưởng phòng phải thỏa thuận với Giám đốc Sở Nội vụ;

d) Công chức chuyên môn, nghiệp vụ làm việc tại Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện được bố trí phù hợp với vị trí việc làm được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo các lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật; chăn nuôi và thú y; lâm nghiệp; thủy sản; thủy lợi; phát triển nông thôn; quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm nông sản; chịu sự quản lý và điều hành của Trưởng phòng; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn do Trưởng phòng phân công; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Biên chế

Biên chế công chức của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do Chủ tịch UBND huyện quyết định trong tổng biên chế công chức của huyện do cơ quan có thẩm quyền giao.

3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ nội dung quy định trên, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm xây dựng quy chế làm việc, chế độ thông tin báo cáo và xây dựng cơ quan trong sạch, vững mạnh, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ huyện) để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.